

Bản án số: 55 /2021/ HS-ST  
Ngày: 28 / 9/ 2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Nhật Trung.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Thanh Thu và ông Vũ Văn Chiến.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Kim Anh -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Xuân Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2021/ TLST- HS ngày 13 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 44/2021/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Đinh Văn T**, sinh năm 1995 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Phố 3, thị trấn Yên N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn L và bà Lê Thị H; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 20 ngày 28/6/2019, bị Chủ tịch UBND thị trấn Yên N, huyện Yên Khánh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại thị trấn, thời hạn 03 tháng. Ngày 28/9/2019, Đinh Văn T chấp hành xong Quyết định.

Về nhân thân:

- Tại Bản án số 12/2014/HSST ngày 29/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt 6.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” (Tiền dùng vào đánh bạc là 6.610.000 đồng). Ngày 26/02/2016, Đinh Văn T chấp hành xong Bản án.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 108 ngày 03/4/2015, bị Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 24/8/2016, Đinh Văn T chấp hành xong Quyết định.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15 ngày 17/5/2019, bị Công an thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 17/5/2019 Đinh Văn T chấp hành xong Quyết định.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21 ngày 17/6/2019, bị Công an thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 19/6/2019, Đinh Văn T chấp hành xong Quyết định. Về án tích và quyết định xử phạt hành chính đã được xóa.

Bị cáo bị tạm giữ 02 ngày, từ ngày 25/6/2021 đến ngày 27/6/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

**2. Vũ Đức V**, sinh năm 2002 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Phố 1B, thị trấn Yên N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H và bà Lại Thị M; vợ, con: Chưa có.

Tiền án; tiền sự: Không.

Về nhân thân:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16 ngày 17/5/2019, bị Công an thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh xử phạt 750.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 17/5/2019 Vũ Đức V chấp hành xong Quyết định. Về quyết định xử phạt hành chính đã được xóa.

Bị cáo bị tạm giữ 02 ngày, từ ngày 25/6/2021 đến ngày 27/6/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

**3. Đinh Văn T1**, sinh năm 1992 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Phố Cầu R, thị trấn Yên N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H và bà Đinh Thị N; có vợ: Chị Phạm Thị Thu H và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 02 ngày, từ ngày 25/6/2021, đến ngày 27/6/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

**4. Đinh Văn V1**, sinh năm 1992 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Phố Cầu R, thị trấn Yên N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn S (đã chết) và bà Lê Thị P; có vợ: Chị Đinh Thị Kim T và có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

**5. Nguyễn Thành Đ**, sinh năm 1992 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Phố Trung L, thị trấn Yên N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đinh Thị L; có vợ: Chị Đinh Thị Thùy D và có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

**6. Nguyễn Văn H**, sinh ngày 20 tháng 4 năm 2005 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Phố 2, thị trấn Yên N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đinh Thị B; vợ, con: Chưa có.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp giao cho người đại diện giám sát.

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn H:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 - Là bố đẻ của bị cáo; trú tại: Phố 2, thị trấn Yên N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H:**

+ Ông Phan Tiến M - Luật sư của văn Phòng luật sư Tiến M, thuộc đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình cử, có mặt.

+ Ông Phạm Văn S - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình cử, có mặt.

- **Người chứng kiến:** Ông Đinh Văn K, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đức V, Đinh Văn T, Nguyễn Thành Đ, Đinh Văn T1, Đinh Văn V1 và Nguyễn Văn H đều quen biết nhau. Sáng ngày 25/6/2021, khi chơi game tại quán Internet ở thị trấn Yên N, huyện Yên Khánh, Vũ Đức V sử dụng tài khoản Facebook “Việt H..” đăng nhập trên máy tính liên lạc đến các tài khoản Facebook “Vương Đ..” của Đinh Văn V1, “Toàn Đ..” của Đinh Văn T và “Hùng Hoa H..” của Nguyễn Văn H rủ V, T, H đánh bạc, tất cả đều đồng ý. H dùng điện thoại di động có sim thuê bao số 086535765.. gọi đến số điện thoại di động 098529333.. của Nguyễn Thành Đ nói “Có nhà không, vào đánh bài tỷ”, Đ hiểu H nói vào nhà mình đánh bạc nên đồng ý và bảo H cứ đến đánh bạc. Sau đó, Đ gọi điện thoại cho T nói tại nhà Đ có đánh bạc để T biết vào tham gia đánh bạc. Khoảng 10 giờ cùng ngày, V đi mua 01 bộ bài tứ lơ khơ rồi đến nhà Đ ở phố Trung L, thị trấn Yên N, huyện Yên Khánh. Cùng lúc này, H và V cũng đến, rồi V, H, V1 vào buồng ngủ của Đ ngồi đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền, mỗi ván “châu gà” 10.000 đồng, tổ cao nhất 100.000 đồng.

Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, Đinh Văn T đến nhà Đ và vào tham gia đánh bạc cùng với H, V, V1. Đến 10 giờ 40 phút, V1 nghỉ đánh bạc, đi về trước. Tổng số tiền Vũ Đức V, Đinh Văn T, Nguyễn Văn H cùng đồng bọn dùng vào đánh bạc là 10.990.000 đồng, gồm: 7.400.000 đồng thu tại chiếu bạc, 1.060.000 đồng thu trên người Đinh Văn T, 1.700.000 đồng thu trên người Đinh Văn T1 và 830.000 đồng Đinh Văn V1 mang theo khi về. Tại thời điểm Đinh Văn V1 đánh bạc, tổng số tiền V1 cùng đồng bọn dùng vào đánh bạc là 5.880.000 đồng, gồm: của V1 430.000 đồng, của H 1.000.000 đồng, của V 2.950.000 đồng, của T 1.500.000 đồng.

Lúc này, V, T, H chuyển sang đánh bạc dưới hình thức “Ba cây” được thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 100.000 đồng. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Đinh Văn T1 đến nhà Đ rồi cũng vào tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh “Ba cây” được thua bằng tiền như trên.

Vũ Đức V, Đinh Văn T, Đinh Văn T1, Nguyễn Văn H cùng nhau đánh bạc đến 11 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Yên Khánh phát hiện bắt quả tang. Lực lượng Công an đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền 7.400.000 đồng và 36

quân bài tú lơ khơ; thu trên người Đinh Văn T 1.700.000 đồng, trên người Đinh Văn T1 1.060.000 đồng. Tại thời điểm Đinh Văn T1 đánh bạc, tổng số tiền T1 cùng đồng bọn dùng vào đánh bạc là 10.160.000 đồng, gồm: 7.400.000 đồng thu tại chiếu bạc, 1.060.000 đồng thu trên người Đinh Văn T1, 1.700.000 đồng thu trên người Đinh Văn T.

Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ của Đinh Văn T1 01 điện thoại di động Iphone XS Max, số imei 357265093191131, lắp sim thuê bao số 096721184..; của Nguyễn Văn H 01 điện thoại Iphone 6s, số imei 355765078000733, lắp sim thuê bao số 086535765.. và 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart, số imei1 356765100563616, số imei2 356765100563624, không lắp sim; của Nguyễn Thành Đ 01 điện thoại Iphone 8 màu trắng, số imei 356085094049823, lắp sim thuê bao số 098529333.. và 01 ví giả da màu đen bên trong có số tiền 3.000.000 đồng.

Khi được Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh triệu tập làm việc, Đinh Văn V1 đã giao nộp 830.000 đồng tiền dùng vào đánh bạc V1 mang theo đi khi về và 01 điện thoại di động 01 Iphone 8 màu trắng, số imei: 356096093152542, lắp sim thuê bao số 0963624779.

Quá trình điều tra Vũ Đức V, Đinh Văn T, Đinh Văn T1, Đinh Văn V1, Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKSYK ngày 08/9/ 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình truy tố các bị cáo Đinh Văn T, Vũ Đức V, Đinh Văn T1, Đinh Văn V1, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn H, về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Đinh Văn T, Vũ Đức V, Đinh Văn T1, Đinh Văn V1, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn H phạm tội phạm tội đánh bạc.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Đinh Văn T.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Đinh Văn T1, Đinh Văn V1, Nguyễn Thành Đ.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Vũ Đức V.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 34; khoản 3 Điều 54; Điều 90; Điều 91; Điều 98 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ đi 02 ngày tạm giữ (từ ngày 25/6/2021 đến 27/6/2021). Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Vũ Đức V từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 2 ngày bị tạm giữ được quy đổi thành 6 ngày cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND thị trấn Yên N, huyện Yên Khánh nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt và phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt tiền: Bị cáo Đinh Văn T1, Đinh Văn V1, Nguyễn Thành Đ mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H “ Cảnh cáo”.

Giao bị cáo V cho Ủy ban nhân dân thị trấn Yên N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.990.000 đồng và 04 chiếc điện thoại gồm: 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng; 01 điện thoại Iphone 6s; 01 điện thoại Iphone 8 màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone 8 đã thu giữ do sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart (không lắp sim) đã thu giữ do không liên quan đến vụ án.

Tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ và 04 chiếc sim điện thoại gồm: Số thuê bao 096721184..; 086535765..; 098529333..; 096362477.. do sử dụng vào việc phạm tội.

Người bào chữa cho bị cáo H đều trình bày: Bị cáo là người chưa thành niên, thời điểm phạm tội mới 16 tuổi 02 tháng 05 ngày, nhận thức chưa đầy đủ, suy nghĩ nông cạn nên đã vi phạm, việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội và đã đảm bảo tốt các quyền cho bị cáo theo quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ân hận về việc làm của mình, bị cáo không có tiền án, tiền sự và phạm tội ở độ tuổi người chưa thành niên. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54, các Điều 90, 91, 98 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất mà Bộ luật hình sự quy định.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo H trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo phạm tội là người chưa thành niên, cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, để bị cáo có điều kiện sửa chữa lỗi lầm.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, nhận thấy hành vi phạm tội là đúng nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để tạo điều kiện sửa chữa lỗi lầm đối với mỗi bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Khánh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo Đinh Văn T, Vũ Đức V, Đinh Văn T1, Đinh Văn V1, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn H đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 25/6/2021 Việt sử dụng tài khoản Facebook của quán Internet liên lạc qua Facebook rủ V1, T, H đánh bạc, tất cả đồng ý, sau đó H gọi điện thoại cho Đ là chủ nhà hỏi có nhà không vào đánh bài, Đ hiểu và đồng ý bảo H cứ đến đánh bài, sau đó Đ gọi điện cho T1 nói tại nhà Đ đang đánh bạc để T1 vào đánh bạc. V mua bộ bài tú lơ khơ cần đến nhà Đ, tại nhà của Đ gồm có V, H, V1 cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “liêng” được thua bằng tiền mỗi ván “châu gà” 10.000 đồng, tổ cao nhất 100.000 đồng. Sau đó có T đến và cùng tham gia đánh bạc, đến 10 giờ 40 phút thì V1 nghỉ chơi về trước và cầm theo 830.000 đồng. Lúc này V, T, H chuyển sang đánh ba cây, mỗi ván thấp nhất là 10.000 đồng và cao nhất 100.000 đồng, đến 11 giờ cùng ngày T1 đến và cùng tham gia đánh bạc. Đến 11 giờ 30 phút thì bị Công an huyện Yên Khánh phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 7.400.000 đồng và 36 quân bài Tú lơ khơ; thu trên người T 1.700.000 đồng, T1 1.060.000 đồng và thu 04 điện thoại và 01 ví giả da màu đen bên trong có số tiền 3.000.000 đồng.

Tại thời điểm T1 đánh bạc, tổng số tiền T1 cùng đồng bọn dùng vào đánh bạc là 10.160.000 đồng, gồm: 7.400.000 đồng thu tại chiếu bạc, 1.060.000 đồng thu trên người Đinh Văn T1, 1.700.000 đồng thu trên người Đinh Văn T. Thời điểm V1 cùng đồng bọn đánh bạc là 5.880.000 đồng. Tổng số tiền V,T, H cùng đồng bọn đánh bạc là 10.990.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc đánh bạc, được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện.

[4] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội các bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Căn cứ vào hành vi và số tiền mà các bị cáo thực hiện để đánh bạc vào ngày 25/6/2021 thì hành vi của các bị cáo đã phạm tội đánh bạc, được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Nội dung Điều 321 tội đánh bạc của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã

xâm hại đến khách thể được Luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội cho mỗi bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung. Trong vụ án này đối với T không phải là người khởi xướng việc đánh bạc, khi được rủ thì nhất trí tham gia và sử dụng số tiền 1.900.000 đồng để đánh bạc, trong khi bản thân T đang có một tiền sự về biện pháp hành chính giáo dục tại thị trấn về hành vi sử dụng ma túy chưa được xóa, nhân thân đã bị phạt tiền về tội đánh bạc, do vậy về trách nhiệm hình sự của bị cáo T phải chịu là nghiêm khắc và cao hơn so với các bị cáo khác trong vụ án; còn đối với bị cáo V là người khởi xướng việc đánh bạc và sử dụng 2.950.000 đồng, nhân thân có 1 quyết định hành chính về hành vi đánh bạc nên về trách nhiệm hình sự phải chịu là thấp hơn T và cao hơn so với bị cáo khác. V1 nghỉ chơi giữa chừng và sử dụng 430.000 đồng, T1 đến sau và sử dụng 4.000.000 đồng để đánh bạc, nên T1 phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn V1 là phù hợp. Đối bị cáo H là vị thành niên đã sử dụng 1.500.000 để đánh bạc, còn bị cáo Đ tuy không đánh bạc nhưng biết và đã tạo điều kiện địa điểm, cho các đối tượng ngồi đánh bạc tại nhà mình và có lần cầm hộ bài nên đã đồng phạm về tội đánh bạc, do vậy về trách nhiệm hình sự là thấp hơn so với các bị cáo khác trong vụ án là phù hợp với hành vi của mỗi bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa Luật sư, người bào chữa cho bị cáo H, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy người bào chữa đưa ra tình tiết giảm nhẹ là có căn cứ nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Bị cáo V có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội, được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T, Vi, T1, V1, Đ đều có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo V, T1, V1, Đ có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo T1, V1, Đ, H đều có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo T có 1 tiền sự về ma túy, về nhân thân có 1 án tích về tội đánh bạc và 3 quyết định đã được xóa, trong đó có 1 quyết định về hành vi đánh bạc, 2 quyết định về ma túy, bị cáo V có 1 quyết định về hành vi đánh bạc đã được xóa.

[8] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy đối với bị cáo T phạm tội lần này khi đang có tiền sự về xử lý hành chính giáo dục tại thị trấn về hành vi sử dụng ma túy và có nhân thân xấu, do vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho gia

đình và xã hội. Đối với bị cáo V là người khởi xướng, đánh bạc với số tiền không lớn, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ một phần thu nhập, cũng đủ để giáo dục và cải tạo bị cáo. Đối với bị cáo T1, V1, Đ xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên chỉ cần áp dụng hình phạt chính bằng phạt tiền là phù hợp với tính chất hành vi của mỗi bị cáo. Đối với H phạm tội là vị thành niên, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 34 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T, V là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T1, V1, Đ vì các bị cáo đã được áp dụng hình phạt chính bằng tiền. Không áp dụng đối với H là vị thành niên.

[9] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh đã trả lại cho Nguyễn Thành Đ 01 ví da và số tiền 3.000.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Về số tiền 10.990.000 đồng và 04 chiếc điện thoại gồm: 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng; 01 điện thoại Iphone 6s; 01 điện thoại Iphone 8 màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone 8 đã thu giữ của các bị cáo do đã sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart (không lắp sim) đã thu giữ do không liên quan đến vụ án.

Cần tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tứ lơ khơ và 04 chiếc sim điện thoại gồm: số thuê bao 096721184..; 086535765..; 098529333..; 096362477.. do sử dụng vào việc phạm tội.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Các bị cáo, người đại diện, Người bào chữa có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,**

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Đinh Văn T.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Vũ Đức V.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Đinh Văn T1, Đinh Văn V1, Nguyễn Thành Đ.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 34; khoản 3 Điều 54; Điều 90; Điều 91; Điều 98 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.



Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T, Vũ Đức V, Đinh Văn T1, Đinh Văn V1, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi 02 ngày tạm giữ (từ ngày 25/6/2021 đến 27/6/2021). Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Vũ Đức V 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ; được trừ đi 02 ngày tạm giữ được quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 08 tháng 24 ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND thị trấn Yên N, huyện Yên Khánh nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án; khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Vũ Đức V cho Ủy ban nhân dân thị trấn Yên N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử phạt tiền: Bị cáo Đinh Văn T1 24.000.000 đồng (hai mươi bốn triệu đồng); bị cáo Đinh Văn V1 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng); bị cáo Nguyễn Thành Đ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H “ Cảnh cáo”.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.990.000 đồng (mười triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng) và 04 chiếc điện thoại gồm: 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng, số imei 357265093191131; 01 điện thoại Iphone 6s, số imei 355765078000733; 01 điện thoại Iphone 8 màu trắng, số imei 356085094049823 ; 01 điện thoại di động Iphone 8, số Imei: 356096093152542, là vật chứng đã thu giữ của các bị cáo.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart, số imei1 356765100563616, số imei2 356765100563624.

- Tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ và 04 chiếc sim điện thoại được lắp theo máy gồm: Thuê bao số 096721184..; số 086535765..; số 098529333..; số 096362477.. là vật chứng của vụ án.

Số tiền và vật chứng trên Công an huyện Yên Khánh đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh theo giấy ủy nhiệm chi ngày 23/9/2021 tại Kho bạc Nhà nước huyện Yên Khánh và vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2021 giữa Công an huyện Yên Khánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Văn T, Vũ Đức V, Đinh Văn T1, Đinh Văn V1, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Yên Khánh;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh;
- Bị cáo, Người đại diện, Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Nhật Trung.**